TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2023/QĐST-DS	*P, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023 và văn bản đồng ý ngày 28/8/2023 của bị đơn là bà Trần Thị L;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N1 (A), địa chỉ: Số B, đường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

+ Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng N1, là người đại diện theo pháp luật.

+ Ông Nguyễn Đ, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: Số G L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo - PC ngày 01/12/2022).

+ Ông Lê Phước Thành N, chức vụ: Giám đốc Phòng G thuộc Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam huyện N1, tỉnh Thừa Thiên Huế; là người đại diện theo ủy quyền lại (Văn bản ủy quyền số 15/NHNoPL/UQ ngày 31/5/2023).

Bị đơn: Ông Phan Đình M, sinh năm 1958 và bà Trần Thị L, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Phan Đình M và bà Trần Thị L có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng N1 theo Hợp đồng tín dụng số: 4005LAV202003880 ngày 08/12/2020 với tổng số tiền tính đến ngày 28/8/2023 là: 538.370.205 đồng (Trong đó: Số tiền gốc còn nợ: 425.000.000 đồng; số tiền lãi là: 113.370.205 đồng).

2.2. Về phương thức trả nợ: Trả một lần vào ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Kể từ ngày 29/8/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Phan Đình M và bà Trần Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nói trên.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Phan Đình M và bà Trần Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng N1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2611/LC/HĐTC ngày 27/11/2018 đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 62, tờ bản đồ 71, diện tích: 209,2m^2 tại Khu tái định cư N cầu L, tổ dân phố H, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CG 342426 (số vào sổ: CH 04327) do Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho ông Phan Đình M và bà Trần Thị L ngày 23/11/2018.

2.4. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng N1 thuận chịu 3.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (đã nộp đủ).

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Đình M và bà Trần Thị L thuận chịu 12.767.404 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng N1 13.046.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007135 ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND P;
- Chi cục THADS P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Xuân Cầm